

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST

Ngày: 12/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thụ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Minh Quyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai (thụ tụng rút gọn) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Thái Văn P, sinh ngày 05 tháng 02 năm 2000; tại E; Nơi cư trú: 34 Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, Thành phố E; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Ngọc M (đã mất) và bà Lê Thị H, sinh năm 1974; Anh chị em: có 02 người sinh năm 1996 và 1997; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 01/6/2020 bị Công an xã Bình Khánh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Võ Thanh B, sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 407 ấp F, xã C, huyện D, Thành phố E.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Kim Q, sinh năm 1964 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 559 ấp G, xã C, huyện D, Thành phố E.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 17/9/2020, ông Võ Thanh B, sinh năm 1979 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future màu xanh, biển số XXZX-XXXXX đến trước cửa hàng thuốc tây T, gần bến phà Bình Khánh đường Rừng Sác, thuộc ấp Bình Thuận, xã Bình Khánh. Tại đây ông B đậu xe sát lề đường để đi vào mua thuốc nhưng không rút chìa khóa xe. Lúc này Thái Văn P là đối tượng nghiện ma túy đi từ bến phà Bình Khánh lên đường Rừng Sác để về nhà

ấp B, xã C, huyện D do cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên khi đi ngang qua thấy xe còn gắn chìa khóa liền nảy sinh ý định trộm cắp, sau khi quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, P lén lút ngồi lên xe nổ máy chạy về đường Rừng Sác hướng về Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh. Ông B phát hiện liền tri hô cùng với người dân đuổi theo bắt được P cùng tang vật giao cho Công an xã Bình Khánh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Biên bản định giá tài sản số: XX/2020/BB.ĐG.TSCA ngày 18/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giờ kết luận chiếc xe nói trên có giá trị thành tiền là 4.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future màu xanh, biển số XXZX-XXXXX, số khung: XXXYY-XXXXXX, số máy AXXE-XXXXXXX đứng tên chủ sở hữu là ông Nguyễn Kim Q. Ông Q đã tặng cho ông Võ Thanh B để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông B.

Bản quyết định truy tố số XX/QĐ-VKS-H.CG ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Thái Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như quyết định truy tố và đề nghị Tòa án xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thái Văn P mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: do vật chứng vụ án đã được trả lại cho bị hạn nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong quyết định truy tố; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa bị cáo Thái Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với tang vật của vụ án, lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 17/9/2020, tại khu vực ấp Bình Thuận, xã Bình Khánh, Thái Văn P đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của ông Võ Thanh B, tài sản qua định giá là 4.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Thái Văn P là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được “Trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm nhưng do muốn hưởng thụ lại không chịu lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định trong Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các tình tiết trên được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bản thân bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Võ Thanh B xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future màu xanh, biển số XXZX-XXXXX, số khung: XXXYY-XXXXXX, số máy AXXE-XXXXXXX nên Tòa án không xem xét;

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Thái Văn P 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Thái Tấn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[3] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hợp lệ.

[4] Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Công an huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Thụ